

Bản án số: 75/2020/HSST

Ngày: 25/5/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Ma Văn Nhất

Các hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Nguyễn Văn Tiên

2/ Bà Huỳnh Thị Tuyết Vân

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Vũ Thế Chung – Cán bộ Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Châu – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2020/HSST ngày 05/02/2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 186/2020/HSST-QĐ ngày 27/4/2020, đối với bị cáo

Hồ Văn C, Sinh năm 1979; tại tỉnh Quảng Nam; Giới tính: Nam; Nơi ĐKNKTT: Thôn Trường M, xã Tam T, huyện Phú N, tỉnh Quảng Nam. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Học vấn: 06/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ tên cha: Hồ Văn M; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị L; hoàn cảnh gia đình: có Vợ tên Trần Thị Ngọc O, có 01 con, sinh năm 2005. Tiền án, Tiền sự: Không.

- Nhân thân: Ngày 11/3/2015, bị Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xử phạt 09 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Chấp hành xong án phạt tù ngày 06/9/2015, đã đóng án phí hình sự sơ thẩm ngày 18/8/2015 Bị cáo tại ngoại (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 17/4/2019, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế và Chức vụ - Công an Quận 12 tiếp nhận tin báo từ Tòa án nhân dân Quận 12 về việc qua quá trình tiếp nhận đơn của công dân, Tòa án nhân dân Quận 12 phát hiện quyết định

công nhận thuận tình ly hôn số 18/QĐST-HNGĐ ngày 22/4/2015 có dấu hiệu làm giả nên chuyển cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 12 làm rõ.

Tại cơ quan điều tra, Hồ Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, cụ thể như sau:

Hồ Văn C và Trần Thị Ngọc O là vợ chồng có đăng ký kết hôn năm 2004 tại Ủy ban nhân dân xã Thạnh An, huyện Vĩnh Thạnh, Thành phố Cần Thơ. Do hai vợ chồng sống với nhau không hạnh phúc nên đã sống ly thân (nhưng chưa ly hôn) và C đã quen với Nguyễn Thị Ngọc L (con gái bà Trần L) từ năm 2018. Bà Liễu biết C đã có vợ con nên yêu cầu C phải ly hôn với vợ mới được phép quen con gái bà, nên C nảy sinh ý định thuê người làm giả giấy ly hôn để đưa cho bà Liễu xem. Khoảng tháng 8 năm 2018, C lên mạng internet tìm kiếm được thông tin và liên hệ với một người thanh niên yêu cầu làm giả quyết định nêu trên với giá 600.000 đồng (C không nhớ số điện thoại và tên trang web). Đến khoảng tháng 01 năm 2019, bà Liễu cùng con gái đến gặp Chị O thì xảy ra tranh cãi nên gọi C đến giải quyết. Lúc này, C đã đưa quyết định số 18 nêu trên và nói đã ly hôn với Chị O từ năm 2015. Chị O bất ngờ vì chị và C chưa ly hôn nên đã mang quyết định này đến Tòa án nhân dân Quận 12 để kiểm tra và Tòa án phát hiện là giả nên chuyển qua Công an Quận 12 xử lý theo thẩm quyền.

Lời khai nhận tội của Hồ Văn C phù hợp với lời khai của chị Trần Thị Ngọc Oanh, bà Trần Liễu và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án.

*Vật chứng thu giữ: Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 18/QĐST-HNGĐ ngày 22/4/2015 giữa nguyên đơn Hồ Văn C và bà Trần Thị Ngọc O (kèm hồ sơ vụ án).

Cáo trạng số 57/CTr-VKS, ngày 05/02/2020, của Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, đã truy tố bị cáo Hồ Văn C về tội: “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa, bị cáo Hồ Văn C khai nhận do vợ chồng bất hòa, ly thân thời gian dài từ năm 2015 cho đến nay. Trong thời gian này bị cáo đã quen người phụ nữ khác do yêu cầu phải ly hôn với vợ nhưng không được nên bị cáo đã liên lạc với đối tượng một thanh niên trên mạng xã hội làm giả Quyết định thuận tình ly hôn để duy trì mối quan hệ tình cảm ngoài hôn nhân trong khi bản thân đã có vợ con. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai người liên quan, người người làm chứng cùng các chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội vẫn giữ nguyên nội dung truy tố đối với bị cáo; sau khi phân tích tính chất và mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đã đề nghị tuyên phạt: bị cáo Hồ Văn

C phạm tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự và đề nghị xử phạt:

Bị cáo Hồ Văn C với mức án 01 năm đến 01 năm 06 tháng cải tạo không giam giữ.

Về vật chứng và trách nhiệm dân sự đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo C không tranh luận, chỉ trình bày: Từ khi sự việc xảy ra vợ bị cáo đã nộp đơn xin ly hôn nhưng Tòa án chưa giải quyết xong, bị cáo ân hận về việc đã làm và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Hồ Văn C và chị Trần Thị Ngọc O là vợ chồng có đăng ký kết hôn. Do hai vợ chồng sống với nhau không hạnh phúc nên đã sống ly thân nhưng chưa ly hôn. Trong thời gian ly thân C đã quen với chị Nguyễn Thị Ngọc L. Do biết C đã có vợ con nên yêu cầu C phải ly hôn với vợ mới được phép quen chị Lanh. Nhằm mục đích duy trì mối quan hệ tình cảm ngoài hôn nhân, C nảy sinh ý định thuê người làm giả giấy ly hôn. C lên mạng internet tìm kiếm được thông tin và liên hệ với một người thanh niên yêu cầu làm giả quyết định thuận tình ly hôn về cho chị Lanh. Chị O phát hiện mang quyết định này đến Tòa án nhân dân Quận 12 để kiểm tra và Tòa án phát hiện là giả nên chuyển qua Công an Quận 12 xử lý theo thẩm quyền.

Hành vi nêu trên của Hồ Văn C đã phạm vào tội Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức, tội phạm được quy định tại Điều 341 Bộ luật hình sự.

Về trách nhiệm hình sự của bị cáo: Tại bản Kết luận giám định số 1052/KLGD-TT ngày 12/6/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận (Bút lục 46):

“ 1.Hình dấu tròn nội dung “TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12 TP.HỒ CHÍ MINH” trên tài liệu A1 (Quyết định số 18) được làm giả bằng phương pháp in phun màu.

2.Không đủ cơ sở kết luận giám định chữ ký đề tên Phan Thanh Sơn trên tài liệu cần giám định ký hiệu A1 so với chữ ký của Phan Thanh Sơn trên tài liệu mẫu so sánh ký hiệu từ M1 đến M3 có phải do cùng một người ký ra hay không.”

Như vậy, có đủ cơ sở khẳng định, hành vi của Hồ Văn C đã phạm vào tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp trật tự quản lý hành chính của Nhà nước, làm ảnh hưởng đến trật tự xã hội.

Tuy nhiên, khi lượng hình cũng xem xét các tình tiết giảm nhẹ: bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc thiệt hại không lớn; phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo có nơi cư trú và công việc ổn định, trong thời gian tại ngoại không vi phạm gì.... để cho bị cáo được các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm h, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Với tính chất và mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, chưa tiền án, tiền sự. Hội đồng xét xử nhận thấy chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ răn đe và giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, cũng như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Đối với thanh niên làm giả tài liệu của cơ quan tổ chức cho bị cáo C, Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ để xử lý sau.

Đối với vật chứng là Quyết định giả về thuận tình ly hôn và tài liệu so sánh, tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Hồ Văn C** phạm tội: “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”.

Áp dụng khoản 1 Điều 341; các điểm h, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo **Hồ Văn C** : 01 (một) năm 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày chính quyền địa phương được giao giám sát, giáo dục bị cáo nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Hồ Văn C cho Ủy ban nhân dân xã Tam Thái, huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Do bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên miễn việc cấu trù thu nhập đối với bị cáo Hồ Văn C trong thời gian thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 (hai trăm nghìn).

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

(Đã giải thích chế định cải tạo không giam giữ)

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hồ Chí Minh; (01)
- VKSND Quận 12; (02)
- THADS Quận 12; (01)
- Phòng PC53 CA Tp. HCM; (01)
- Công an Quận 12; (02)
- Bị cáo; (01)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (01)
- Lưu hồ sơ vụ án. T 18/. (04)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ma Văn Nhất